

KẾT QUẢ THI TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm UT	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
1		Y Tang Kbuôr	01/01/2009	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1				1	Đạt TT
2	040003	H Alan Êban	24/02/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường PTDTNT THCS Cư M'gar	1	6,25	3,5	2,75	13,5	Đạt TT
3	040189	H Li A Niê	18/09/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường PTDTNT THCS Cư M'gar	1	6	4,25	4	15,25	Đạt TT
4	040520	H Zula Êban	24/07/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường PTDTNT THCS Cư M'gar	1	6	2,5	2,5	12	Đạt TT
5	040085	H Ti Na Êban	09/07/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	6	3,75	2,75	13,5	Đạt
6	110001	H Goel Ayũn	06/01/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,5	2	3	8,5	Đạt
7	110002	Y Kín Niê	03/11/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,5	1	1,25	3,75	Đạt
8	110003	H Lir Êban	30/04/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1	1,5	1,75	5,25	Đạt
9	110004	H Lôi Niê	29/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	6,08	2,75	3,75	13,58	Đạt
10	110005	Y Lôi Niê	30/03/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,25	0,75	2,5	4,5	Đạt
11	110006	H Lý Niê	22/03/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3	1,75	2,75	8,5	Đạt
12	110007	H Mai Ayũn	19/12/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,5	2,5	2	11	Đạt
13	110008	Y Mat Niê	21/11/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	0,5	3,25	7,75	Đạt
14	110009	H Mil Ayũn	30/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,75	1,75	2,75	9,25	Đạt
15	110011	H Nguyệt Êban	19/01/2009	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	0,75	2,5	6	Đạt
16	110012	H Nhuen Krông	12/01/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5,5	2,5	3,5	12,5	Đạt
17	110013	Y Nhung Ayũn	11/08/2009	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,75	0,5	3,25	5,5	Đạt
18	110015	Y Rô Si Ayũn	12/06/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1	1,75	2	5,75	Đạt
19	110016	H Ruk Êban	23/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	2,5	2,5	9,25	Đạt
20	110018	Y Sơ In Êban	16/07/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1	0,25	1,25	3,5	Đạt
21	110019	Y Tuin Niê	17/04/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,5	1,25	3	5,75	Đạt
22	110020	Y U Ri Adrong	02/09/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	1	1,75	5,25	Đạt
23	110021	H Zi Niê	22/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	2,75	2,75	9,75	Đạt
24	110022	H Zi Ayũn	02/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	2,25	2,75	10	Đạt
25	110023	Bùi Văn An	13/11/2010	Nữ	Mường	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,5	3,25	4,5	13,25	Đạt
26	110024	Lê Trần Ngọc Anh	03/11/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,25	3	4,25	10,5	Đạt
27	110025	Nguyễn Đăng Quốc Anh	07/07/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,5	6,5	3,25	14,25	Đạt
28	110026	Lê Thị Phương Anh	19/01/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,5	3	5	11,5	Đạt
29	110027	Bùi Trần Đan Anh	30/01/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4	2,5	2	8,5	Đạt
30	110028	Nguyễn Tuấn Anh	15/12/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	6,5	5,25	3,5	15,25	Đạt
31	110029	Tạ Nguyễn Phương Anh	02/05/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,25	2,5	3,5	10,25	Đạt
32	110031	Nguyễn Trọng Bách	28/06/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,5	8,5	5,75	18,75	Đạt
33	110032	Nguyễn Thế Bảo	03/02/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6	8,25	4,75	19	Đạt
34	110033	Mai Quốc Bảo	04/08/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7	8,75	3,5	19,25	Đạt
35	110034	Lâm Gia Bảo	15/08/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5	1,5	2,75	9,25	Đạt
36	110035	Y Bảo Ayũn	01/01/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	1,5	3,25	8	Đạt
37	110036	Phan Nguyễn Băng Băng	26/09/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	8	8,5	7,75	24,25	Đạt
38	110037	H Bích Niê	18/05/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	6,75	5	5,75	18,5	Đạt
39	110038	H Bol Ayũn	04/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,5	2	3,25	8,75	Đạt
40	110039	H Huyền Êban	25/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	6	4	4,25	15,25	Đạt
41	110040	H Bương Ayũn	10/05/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,25	2,5	4,5	12,25	Đạt
42	110041	Y Ca Lin Niê	06/12/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	1,5	2	7,25	Đạt
43	110042	Y Cấp Hwing	10/10/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	1,5	2,75	8,75	Đạt
44	110043	Ngô Lê Bảo Châu	08/11/2010	Nữ	Kinh	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,08	6,75	5,75	18,58	Đạt
45	110044	H Chiêu Niê	17/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,5	1	2,25	6,75	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm U'T	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
46	110045	H Churon Ayũn	23/12/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	3	2,25	3	9,25	Đạt
47	110046	H' Chương Ê Ban	20/10/2010	Nữ	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	5,75	4	4,5	15,25	Đạt
48	110047	H Číp Êban	06/10/2009	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	2,5	2,75	9	Đạt
49	110049	Y Danh Hùng Ayũn	21/08/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1	2,75	2,25	7	Đạt
50	110050	H Diêr Niê	21/03/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	0,25	0,25	2	3,5	Đạt
51	110051	H Diệu Niê	08/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	0,25	2	4,75	Đạt
52	110052	H Dim Adrong	30/11/2009	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,25	1,5	2,75	9,5	Đạt
53	110053	H Dip Hwing	17/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	3,5	2,5	10,5	Đạt
54	110054	H Djuin Ayũn	01/05/2008	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1,5	4,75	10,25	Đạt
55	110055	H Dlang Ayũn	09/07/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6	1,5	2,75	11,25	Đạt
56	110056	H Doi Niê	09/01/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,5	2	3,75	9,25	Đạt
57	110057	Y Dô Ayun	09/03/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	1,5	2,75	7,75	Đạt
58	110058	H Duân Ayun	17/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	6,25	3	3	13,25	Đạt
59	110059	Lương Mạnh Dũng	14/03/2010	Nam	Kinh	Hà Tây, Hà Nội	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	8	8,25	6,75	23	Đạt
60	110060	H Duyn Niê	24/04/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5,5	3	2,5	12	Đạt
61	110062	Y Dư Byă	30/04/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,5	3,75	2	11,25	Đạt
62	110063	H Dươc Ayũn	11/08/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,5	1,25	1,75	7,5	Đạt
63	110064	Nguyễn Phúc Dương	15/05/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7,25	6,75	4,75	18,75	Đạt
64	110065	Trần Thái Thùy Dương	14/10/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7,25	6,25	9,5	23	Đạt
65	110066	Nguyễn Thùy Dương	14/04/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6	6,5	4,75	17,25	Đạt
66	110067	Phạm Mai Trang Đài	15/01/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,75	6,75	9,75	21,25	Đạt
67	110068	Trần Nguyên Nhất Đan	31/07/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,25	6,5	4,25	17	Đạt
68	110069	H Đan Niê	26/07/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	6	6,25	4	17,25	Đạt
69	110070	Lê Tiến Đạt	22/05/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4	1,75	2,5	8,25	Đạt
70	110071	Nguyễn Trần Đạt	28/03/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,25	8,5	6,5	21,25	Đạt
71	110072	Huỳnh Thành Đạt	11/11/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,5	3,75	3,25	11,5	Đạt
72	110073	Nguyễn Minh Đăng	09/06/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,75	4	2,75	10,5	Đạt
73	110074	Phạm Quốc Đăng	13/01/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	6	7,25	3,75	17	Đạt
74	110075	Y Đăng Krông	03/03/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	0,5	0,25	2,5	4,25	Đạt
75	110076	Y Đình Êban	10/03/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	0,5	2,75	6	Đạt
76	110077	H Đol Ayũn	01/03/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Hồ, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	1	3	7,25	Đạt
77	110078	H Đơn Adrông	05/12/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Mê Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	2,75	4	11	Đạt
78	110079	H Đrĩn Niê Kdăm	19/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,5	1,5	3	10	Đạt
79	110080	Đồng Hữu Anh Đức	06/01/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7	8,75	7,75	23,5	Đạt
80	110081	H Ê Ly Niê	29/11/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	0,25	1,25	5	Đạt
81	110082	Y- Long Êban	27/09/2010	Nam	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	5,5	1,5	3	11	Đạt
82	110083	Y Ân Êban	19/09/2010	Nam	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	6	1	2,5	10,5	Đạt
83	110084	Y - Quốc Êban	19/05/2010	Nam	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	5,25	1	2	9,25	Đạt
84	110085	H' Châm Ê Ban	19/01/2010	Nữ	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	4,5	2	4,5	12	Đạt
85	110086	H Giang Bkrông	21/12/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,25	0,75	2,5	8,5	Đạt
86	110087	Y Griêt Niê	02/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	5,25	1,75	2,25	10,25	Đạt
87	110088	Ngọc Hà Kbuôr	19/12/2009	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1,75	2,5	8,25	Đạt
88	110089	Y Han Ê Ban	24/08/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,25	2,25	3,75	12,25	Đạt
89	110090	H Hanh Niê	26/11/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	1	2	6,25	Đạt
90	110091	Nguyễn Thị Gia Hân	10/04/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7,25	5,25	8,25	20,75	Đạt
91	110092	Nguyễn Gia Hân	28/09/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,5	3,5	4,25	12,25	Đạt
92	110093	Y Hân Kbuôr	08/08/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	1	3,75	8,25	Đạt
93	110094	Nguyễn Hoàng Gia Hân	11/09/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	4	3	5	12	Đạt
94	110095	H Hậu Niê Kdăm	24/06/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	7,25	5,5	7	20,75	Đạt
95	110096	H He Rin Hwing	31/03/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,25	0,75	3	7	Đạt
96	110097	H Hen Ry Ayũn	12/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	1,75	2,25	9	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm U.T	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
97	110098	H Hiên Ayũn	04/06/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5	4	2,75	12,75	Đạt
98	110099	Y Hiên Êban	22/07/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	1,5	3,25	7,25	Đạt
99	110100	Hồ Văn Hiệp	17/01/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	2,5	3,25	3,75	9,5	Đạt
100	110101	Nguyễn Trung Hiếu	20/06/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,5	2,75	8,5	17,75	Đạt
101	110103	Trần Bá Hoàng	08/01/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,5	8,25	9,5	24,25	Đạt
102	110104	Nguyễn Nguyên Hoàng	13/08/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,5	1,75	3,5	8,75	Đạt
103	110105	H Huin Hwing	10/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,5	1,5	3	10	Đạt
104	110106	Phạm Ngọc Hùng	27/08/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Thanh Hóa	Trường THCS Lê Quý Đôn	0	6,5	5,75	3,75	16	Đạt
105	110107	Nguyễn Hoàng Gia Huy	16/03/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,75	8,75	5,25	20,75	Đạt
106	110108	Nguyễn Lê Khánh Huyền	20/08/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	8,25	6,5	3,25	18	Đạt
107	110109	Nguyễn Văn Tuấn Hưng	05/06/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,5	8,25	5	19,75	Đạt
108	110110	Phạm Nguyễn Minh Hưng	10/01/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Quảng Bình	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,75	8	4	18,75	Đạt
109	110111	Huỳnh Thị Thu Hương	01/01/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6	5,75	5	16,75	Đạt
110	110113	Phạm Thu Hương	04/08/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	7,25	8	8,25	23,5	Đạt
111	110114	H In Su Lin Ayũn	10/01/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3	3,5	3	10,5	Đạt
112	110115	Y Ja Lin Ayũn	27/09/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	2	2,75	8,25	Đạt
113	110116	H Jan Niê	19/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,75	0,5	2	6,25	Đạt
114	110117	H Jang Niê	10/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	2,75	3,25	10	Đạt
115	110118	H Jê Ni Niê	20/07/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	3,75	1,25	4	10	Đạt
116	110119	H Jêng Niê	13/01/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1	0,5	3,25	5,75	Đạt
117	110120	Y Jô Than Êban	07/04/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	1	3,25	7,25	Đạt
118	110121	Y Ka Sum Adrong	21/02/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1,5	1,75	7,25	Đạt
119	110122	Y Ka Tin Ayũn	07/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	2,25	2,5	7,75	Đạt
120	110123	Y Kawin Niê	28/12/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,5	3,25	3,5	11,25	Đạt
121	110124	H Yu Mi Niê Kdăm	19/07/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	5,25	2,5	3	11,75	Đạt
122	110126	H Kép Ayũn	04/04/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,75	2,5	3,5	12,75	Đạt
123	110127	H Khát Niê	03/03/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,75	3	4	12,75	Đạt
124	110128	Nguyễn Công Anh Khoa	23/11/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,42	1,75	2,75	7,92	Đạt
125	110129	Y Khoa Niê	25/10/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	1	3,25	9,25	Đạt
126	110130	Nguyễn Ngọc Anh Khoa	28/11/2010	Nam	Kinh	Thành Phố Hồ Chí Minh	Trường THCS Ngô Quyền	0	6	7,5	5,5	19	Đạt
127	110131	H Khuăl Ayũn	15/05/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1,5	0,5	2,25	5,25	Đạt
128	110132	H Khuê Niê	21/05/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	3,5	3,75	11,25	Đạt
129	110133	H Khuê Ayũn	20/07/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,75	4,75	3,75	14,25	Đạt
130	110134	Y Khuyên Niê	09/11/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	4,75	3	11,25	Đạt
131	110135	H Khuyển Kriêng	15/11/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	1,5	3,75	9,5	Đạt
132	110136	Y Khuyết Kbuôr	10/11/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,5	1,5	2,75	5,75	Đạt
133	110137	Tăng Tuấn Kiệt	28/02/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,25	2,5	3	8,75	Đạt
134	110138	H Kli Niê Siêng	10/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,25	1,5	3,5	10,25	Đạt
135	110139	Y- Ly Phan Knul	13/12/2010	Nam	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	2,75	1,25	4	9	Đạt
136	110140	H Krữ Ayun	18/04/2008	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	1,25	3,75	7,75	Đạt
137	110141	Y Ký Êban	16/12/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	1,75	2,75	7,5	Đạt
138	110142	H La Na Kbuôr	09/03/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5,5	3,75	3	13,25	Đạt
139	110143	H' La Vy Kriêng	26/09/2010	Nữ	Ê-đê	Krông Pắc	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	3,5	3,5	11,5	Đạt
140	110144	Huỳnh Hoàng Tường Lam	17/11/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5,5	3,25	4,25	13	Đạt
141	110145	H Lê Niê	15/01/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	6,5	4,5	4	16	Đạt
142	110146	H Lê Ayũn	19/12/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	1,75	3,25	8,25	Đạt
143	110147	Y Lêzi Ayũn	29/03/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6,75	3	2,5	13,25	Đạt
144	110148	H Lim Byă	16/12/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	0,25	2,25	5	Đạt
145	110149	Nguyễn Phạm Hoài Linh	20/04/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đồng Nai	TH-THCS-THPT Bùi Thị Xuân	0	6,5	2,75	5	14,25	Đạt
146	110150	Trần Thị Khánh Linh	03/08/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Nghệ An	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,25	3,75	4,5	14,5	Đạt
147	110151	Trương Quốc Thành Long	02/02/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,25	3	4,25	10,5	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm U.T	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
148	110152	Y Lộc Byă	30/06/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	3,25	2,5	9,5	Đạt
149	110153	Lê Viết Lợi	06/01/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5,25	3	2,75	11	Đạt
150	110154	Y Luật Niê	30/01/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	0,5	0,75	4,5	6,75	Đạt
151	110155	H Luyên Êban	12/11/2009	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	1,75	2	7,25	Đạt
152	110156	Y Lưc Ayũn	21/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,75	0,25	2,75	4,75	Đạt
153	110157	Y Lưom Ayũn	24/09/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	1,75	1,5	2,5	6,75	Đạt
154	110158	Trương Trần Kim Ly	17/10/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	7	4,75	4,25	16	Đạt
155	110159	H Ly A Krông	17/03/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,5	2,25	3	10,75	Đạt
156	110160	Y Ly An Byă	30/04/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	2,5	2,5	9,25	Đạt
157	110161	H Ly Bi Kriêng	06/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	1,25	2,75	7	Đạt
158	110162	H Ly Za Ktla	11/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	2,25	3,5	9	Đạt
159	110163	H Mai Krông	25/10/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,75	2	3,5	10,25	Đạt
160	110164	H Mai A Krông	28/05/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,75	1,5	2,5	9,75	Đạt
161	110165	H Mer Niê	18/12/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2	1,25	1,25	5,5	Đạt
162	110166	Y Mê Si Ktla	25/09/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,25	1,5	2,75	9,5	Đạt
163	110167	H Mi Êban	28/03/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,5	1,75	3,5	10,75	Đạt
164	110168	H Mi Na Êban	26/08/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4	1,75	3,5	10,25	Đạt
165	110169	H Mi Na Byă	15/05/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5	2,75	1,75	10,5	Đạt
166	110170	Y Moel Niê	24/08/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,75	2,25	1,25	7,25	Đạt
167	110171	H Mol Ayũn	25/02/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,75	1,25	2,25	8,25	Đạt
168	110172	H Mơ Niê	30/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	3,75	1,25	2,25	8,25	Đạt
169	110173	H Mriăk Ayũn	05/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1,75	0,5	2	5,25	Đạt
170	110174	H Mruin Adrong	27/03/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	1,5	3,75	8,5	Đạt
171	110175	H Mruok Niê	08/03/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2	0,25	2,5	5,75	Đạt
172	110176	H Mỹ Ky Niê	12/04/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	0,75	3	6,5	Đạt
173	110177	Nguyễn Doãn Gha Na	01/05/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	4,75	1,75	3,75	10,25	Đạt
174	110178	Y Na Sa Niê Brit	04/07/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	0,25	2,25	5	Đạt
175	110179	Y Na Sy Niê Brit	04/07/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	1	1,25	4,75	Đạt
176	110180	Vũ Thành Nam	16/11/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,75	2,75	1	8,5	Đạt
177	110181	Y Nam Adrong	23/07/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,25	2,5	2,25	9	Đạt
178	110182	H Ne Niê	28/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,75	4,75	3,25	13,75	Đạt
179	110183	H Nga Ayũn	09/06/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,25	3	3,25	10,5	Đạt
180	110184	H Ngam Ayũn	03/02/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	1,25	2,75	6,5	Đạt
181	110185	Lê Bảo Ngân	11/03/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7,25	8,5	9,75	25,5	Đạt
182	110186	Trần Hoàng Ngân	15/08/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,5	4,75	5,5	16,75	Đạt
183	110187	Trần Kim Ngân	31/07/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,5	4,25	3,75	11,5	Đạt
184	110188	Nguyễn Phạm Phương Nghi	10/02/2010	Nữ	Kinh	Buôn ma thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5,75	4,25	7,25	17,25	Đạt
185	110189	Y Nghĩa Niê Siêng	06/01/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,5	0,5	3,75	7,75	Đạt
186	110191	Y Nghiệp Êban	30/03/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	8	5,25	5,25	19,5	Đạt
187	110192	Y Nghiên Ayũn	09/09/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	0,5	3,25	6,75	Đạt
188	110193	Trần Như Ngọc	07/07/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	4	2,5	3	9,5	Đạt
189	110194	Nguyễn Thảo Nguyên	14/04/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	6,5	5	6,5	18	Đạt
190	110195	Lê Hoàng Hải Nguyên	08/12/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	2,25	1,75	2,5	6,5	Đạt
191	110196	Phạm Thị Anh Nguyệt	04/01/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	7,25	7,5	5,25	20	Đạt
192	110197	Phạm Bích Nhân	29/07/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7	7,25	4,75	19	Đạt
193	110198	Y Nhập Mlô	14/04/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	4,25	4,5	13,75	Đạt
194	110199	Lê Nguyễn Quỳnh Nhi	21/02/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	0	6,25	4,25	3,75	14,25	Đạt
195	110200	Trần Yến Nhi	25/12/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,5	4,5	2,75	10,75	Đạt
196	110201	H Nhia Niê	27/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,5	1,5	3	8	Đạt
197	110203	H Nhiệt Bkrông	29/12/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4	3,5	3,5	12	Đạt
198	110204	H Nhoa Ksor	17/12/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,25	2,75	4	12	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm U.T	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
199	110205	Y Nhô Niê	22/09/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	1,25	2	2,5	6,75	Đạt
200	110206	Y Nhơn Niê Kdăm	06/01/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5	3,5	2,75	12,25	Đạt
201	110207	H Nhung Niê	25/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	0,75	2,75	6,5	Đạt
202	110208	H Ni A Niê	02/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,5	1,75	4	12,25	Đạt
203	110209	H Lên Ni Niê	03/02/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1,75	3	8,75	Đạt
204	110210	H Doanh Niê	22/03/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,75	3	3	11,75	Đạt
205	110211	Y - Kôp Niê	28/04/2010	Nam	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	4,25	2,75	3,25	11,25	Đạt
206	110212	Y Duy Niê	14/10/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường Phổ Thông Dân Tộc Nội Trú Tây Nguyên	1	6	4,75	4,25	16	Đạt
207	110213	Y Niêm Niê	08/08/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,5	2,25	2,75	9,5	Đạt
208	110214	H Nìm Ktla	26/02/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	6	3	2,5	12,5	Đạt
209	110215	H Nin Êban	08/04/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	2,75	2,75	9	Đạt
210	110216	H Ning Ayũn	16/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,5	5	5,5	16	Đạt
211	110217	H Ninh Ayũn	24/09/2009	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	2,5	4	9,75	Đạt
212	110218	H Oăn Ayũn	02/03/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1,75	2	2,75	7,5	Đạt
213	110219	H Ô Lan Byă	23/10/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,75	3	3,75	12,5	Đạt
214	110220	H Pha Lê Êban	09/04/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	1,5	2,25	8	Đạt
215	110221	Đinh Văn Tấn Phát	01/01/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	7,5	8,75	9	25,25	Đạt
216	110222	Y Phe La Ayũn	24/05/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	2,5	2,75	8,5	Đạt
217	110223	H Phiên Byă	21/01/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	2,5	2,75	8,5	Đạt
218	110224	Y Duy Phong Niê	16/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1	3,25	2,5	7,75	Đạt
219	110225	Nguyễn Trần Thanh Phong	19/03/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4	4	2	10	Đạt
220	110226	Nguyễn Hồ Trung Phúc	31/10/2010	Nam	Kinh	Vinh, Nghệ An	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4,5	5,25	5,25	15	Đạt
221	110227	Uông Tinh Hoàng Phúc	13/09/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,5	4	4,75	15,25	Đạt
222	110228	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	14/12/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	1,5	1,5	2,5	5,5	Đạt
223	110229	Nguyễn Hoàng Hữu Phúc	14/12/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	1,5	1,75	2	5,25	Đạt
224	110230	Y Phúc Niê	02/02/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	4	3	10,75	Đạt
225	110231	Y Phước Ayũn	01/01/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	1,25	2,25	7	Đạt
226	110232	H Phuron Niê	03/12/2008	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,25	1,75	4	9	Đạt
227	110233	H Phuron Êban	05/01/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	2	2	8,25	Đạt
228	110234	Cao Nữ Uyên Phương	09/10/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	5,75	8	7	20,75	Đạt
229	110235	H Pliê Niê	17/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1,5	1,5	3,25	7,25	Đạt
230	110236	H Quan Niê	30/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2	1	3,25	7,25	Đạt
231	110237	Y Quan Ayũn	07/03/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1,25	1	2,5	5,75	Đạt
232	110238	Hồ Sỹ Quang	15/06/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,75	4	3,75	11,5	Đạt
233	110239	Nguyễn Đức Hoàng Quân	23/02/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5,5	4,5	2,25	12,25	Đạt
234	110240	Nguyễn Minh Quân	03/06/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	3,5	3,25	4,25	11	Đạt
235	110241	Hồ Ngọc Ái Quốc	07/09/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	1,75	2,25	2,5	6,5	Đạt
236	110242	Lê Anh Cường Quốc	19/09/2009	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3,25	2,25	1,5	7	Đạt
237	110243	H Quý Ayũn	22/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,25	2,25	2,75	11,25	Đạt
238	110244	Y Rê Mon Ayũn	24/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1	2,25	7,25	Đạt
239	110245	Rmah Yêu Ri	23/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	3,08	0,75	2,75	7,58	Đạt
240	110246	Y Ri Kat Ayũn	14/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6	2,75	2,75	12,5	Đạt
241	110247	H Ri Nê Êban	27/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	3,5	0,75	2,5	7,75	Đạt
242	110248	H Rika Niê	20/11/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4	1,75	1,75	8,5	Đạt
243	110249	Y Rô Zim Ayũn	20/03/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,75	3,25	2	10	Đạt
244	110250	Y Ru Bin Êban	03/03/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	2	1,75	8,25	Đạt
245	110251	H Rum Ba Ayũn	24/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,5	1,5	3	10	Đạt
246	110252	H Sa Yal Niê	01/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4	1	3	9	Đạt
247	110253	H San Niê	04/05/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,25	3,75	3,5	13,5	Đạt
248	110254	H Sang Niê	02/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,25	2,75	1,25	9,25	Đạt
249	110255	H Sao Êban	13/01/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,75	0,5	2	4,25	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm U.T	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
250	110256	H Si Đan Niê	15/12/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,75	1,25	4,5	9,5	Đạt
251	110257	H Siăm Niê	09/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	5	2,25	4	12,25	Đạt
252	110258	H Siêng Êban	02/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	6	2,25	3,25	12,5	Đạt
253	110259	H Siêu Êban	13/01/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,75	0,5	2,75	5	Đạt
254	110260	Y Sila Niê	17/08/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4	1,25	2,5	8,75	Đạt
255	110261	H Sim Êban	17/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	7	3	3,25	14,25	Đạt
256	110262	Y Sim Bi Niê	02/08/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,75	1,5	2	7,25	Đạt
257	110263	Y Siôn Niê	30/10/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,25	3,25	3,25	10,75	Đạt
258	110265	H Son Byă	01/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk.	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	7,25	5	3	16,25	Đạt
259	110266	H Sô Ra Ayũn	28/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	1,5	3,25	9,25	Đạt
260	110267	H Sôk Ayũn	18/01/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4	1	3,25	9,25	Đạt
261	110268	Y Sơ Laih Niê	08/08/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5	2,75	1,75	10,5	Đạt
262	110269	Y Sơ Lu Ayũn	07/09/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6,25	3	1,75	12	Đạt
263	110270	Y Sơ Mi Ayũn	13/11/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1,5	2,5	8	Đạt
264	110271	H Su Chi Byă	14/10/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,17	2,5	2,25	10,92	Đạt
265	110272	H Su Chin Niê	12/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,67	3	3	12,67	Đạt
266	110273	H Su Rat Êban	24/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	5	1,25	2,5	9,75	Đạt
267	110274	Y Suêl Êban	04/09/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,75	0,25	1,5	3,5	Đạt
268	110275	H Suin Ayũn	06/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	5,75	2,5	3,5	12,75	Đạt
269	110276	Lê Phạm Hồng Tài	13/11/2010	Nam	Kinh	Thạch Hà, Hà Tĩnh	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6	7	4,75	17,75	Đạt
270	110277	Đặng Nguyễn Hoàng Tân	10/06/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	2,5	3	2	7,5	Đạt
271	110278	Y Thái Niê	15/04/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	1,5	0,5	3,5	6,5	Đạt
272	110279	Y Thanh Ayũn	04/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,25	4,25	3,75	14,25	Đạt
273	110280	Y Thanh Niê	07/03/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	5,75	1,5	1,25	9,5	Đạt
274	110281	Y Thanh Byă	06/11/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,25	1	3,25	6,5	Đạt
275	110282	Nguyễn Văn Thành	18/12/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5,25	8,25	3	16,5	Đạt
276	110283	Lê Viết Thành	17/02/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	2,25	2,5	3	7,75	Đạt
277	110284	Nguyễn Trần Thanh Thảo	04/04/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	5	8,75	6,75	20,5	Đạt
278	110285	Ngô Công Thắng	11/08/2010	Nam	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	4	3,25	3,5	10,75	Đạt
279	110286	Y Thập Ayũn	20/12/2009	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,25	1,5	3	7,75	Đạt
280	110287	H Thê Ayũn	19/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6	4,75	4,5	16,25	Đạt
281	110288	Y Thê Ayũn	27/06/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5	3	4,25	13,25	Đạt
282	110289	Phan Thị Anh Thi	01/07/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	5,5	3	2	10,5	Đạt
283	110290	H Thơ Ê Ban	25/08/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,75	1,25	2,75	8,75	Đạt
284	110291	H Thu Niê Kdăm	09/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	1,25	3,75	9,5	Đạt
285	110292	H Thu Ly Kriêng	28/11/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,75	1,25	2,75	8,75	Đạt
286	110293	H Thuc Niê	28/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,75	1	2,5	10,25	Đạt
287	110294	Y Thũn Niê	16/09/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	1	1,5	5,25	Đạt
288	110295	Nguyễn Hoàng Anh Thu	14/12/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	5,5	2,5	3,75	11,75	Đạt
289	110296	Trương Khánh Thu	16/08/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,75	8	7	21,75	Đạt
290	110297	H Thươn Niê	18/01/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2	0,25	3,75	7	Đạt
291	110298	Đinh Y Thương Niê	28/03/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1,75	2,5	8,25	Đạt
292	110299	H Ti Ti Niê	05/09/2010	Nữ	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	8	3	3,75	15,75	Đạt
293	110300	Trần Ngọc Tiên	16/09/2010	Nữ	Kinh	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,75	3,5	4,75	15	Đạt
294	110301	Hồ Duy Tiến	30/05/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	4,5	3	3,5	11	Đạt
295	110302	Y Tiếp Byă	15/10/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	1,75	2,75	7,25	Đạt
296	110303	Y Tiết Niê	06/05/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,5	1	2,25	5,75	Đạt
297	110304	Y Tim Niê	19/10/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	0,25	1,25	2,5	5	Đạt
298	110305	H Tra Kbuôr	05/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	2,25	2	9,25	Đạt
299	110306	H Trang Niê	28/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	1,5	3,75	9	Đạt
300	110307	H - Trắc Linh Niê	01/05/2010	Nữ	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	5	1,5	3,25	10,75	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Điểm U'T	Điểm VĂN	Điểm TOÁN	Điểm NN	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
301	110308	H Trắng Niê	27/07/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1	0,25	2,75	5	Đạt
302	110309	H Trâm Byă	25/01/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,25	3,5	3,75	10,5	Đạt
303	110310	Nguyễn Nữ Quỳnh Trâm	25/09/2010	Nữ	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS và THPT Đông Du	0	5,75	6,75	9	21,5	Đạt
304	110311	H Trem Ayün	23/04/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2	1	2,75	6,75	Đạt
305	110312	Y Trí Niê	03/02/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2	0,5	2	5,5	Đạt
306	110313	H Trinh Adrong	01/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,25	3,5	2,5	11,25	Đạt
307	110314	H Truc Êban	11/09/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	0,5	3,5	6,75	Đạt
308	110315	Nguyễn Thị Thanh Trúc	01/09/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	3	2	3,5	8,5	Đạt
309	110316	H Truin Ayün	09/08/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4,42	1,25	3,25	9,92	Đạt
310	110317	Nguyễn Thành Trung	24/09/2010	Nam	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	7	8	2,5	18,5	Đạt
311	110318	Niê Nguyễn Anh Tuấn	24/04/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5,5	2,25	4	12,75	Đạt
312	110319	Y Tuê Ayün	29/01/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	5	2	3,5	11,5	Đạt
313	110320	H Tuin Ayün	01/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1,75	1,25	2,25	6,25	Đạt
314	110321	H Tuin Kriêng	19/07/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,75	3	3,25	11	Đạt
315	110323	H Tuyên Ayün	09/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	3	3	11	Đạt
316	110324	H Tuyên Êban	04/05/2010	Nữ	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,25	2	3,75	10	Đạt
317	110325	H Tuyết Êban	22/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	7,5	4,25	3,25	16	Đạt
318	110326	H Tuyết Niê	06/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	2,75	2,5	9	Đạt
319	110327	H Uyên Êban	01/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	2,25	0,5	2	5,75	Đạt
320	110328	H Ứng Êban	28/05/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6	4,75	3,75	15,5	Đạt
321	110329	H Ương Êban	18/10/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	4,25	1	3,5	9,75	Đạt
322	110330	H Viên Niê	26/06/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3,5	2,75	2,5	9,75	Đạt
323	110331	Nguyễn Lê Vinh	29/08/2010	Nam	Kinh	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	0	5,25	2,5	2,75	10,5	Đạt
324	110332	Y Vương Ayün	11/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	1,25	3,25	8	Đạt
325	110333	Nguyễn Tường Vy	10/11/2010	Nữ	Kinh	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	0	6,75	8,75	7,5	23	Đạt
326	110334	H Wan Ktul	08/09/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	6	1	3,5	11,5	Đạt
327	110335	Y We Roi Ayün	09/07/2010	Nam	Ê-đê	Cư Bao, Buôn Hồ,Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	2,5	2	2,5	8	Đạt
328	110336	H Wi La Ayün	30/04/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4	2,75	3,25	11	Đạt
329	110337	H Wich Niê	02/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	2,25	2,5	8,75	Đạt
330	110338	H Wut Êban	10/05/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,5	0,75	3	7,25	Đạt
331	110339	Y Xmi Ayün	18/06/2010	Nam	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,5	2	1,75	9,25	Đạt
332	110340	H Xu Ra Êban	03/08/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đoàn Thị Điểm	1	1	0,25	3	5,25	Đạt
333	110341	H Xuyên Ktul	16/08/2010	Nữ	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	4	1,25	3	9,25	Đạt
334	110342	H Xuyên Krông	01/01/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	6,75	3,25	4	15	Đạt
335	110343	H Ý Ayün	01/06/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	5,5	4	2	12,5	Đạt
336	110344	H Yin Ayun	07/11/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3	1	3,25	8,25	Đạt
337	110345	H Yit Ktla	08/05/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	4,25	2,25	3,5	11	Đạt
338	110346	Y Yu El Niê	01/08/2010	Nam	Ê-đê	Buôn GramA, xã Cư Bao	Trường THCS Ngô Quyền	1	2	0,25	3,25	6,5	Đạt
339	110347	H Yuin Ayün	09/02/2010	Nữ	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,75	2,75	3,5	11	Đạt
340	110348	Y Za Lin Êban	22/05/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	1,25	1,25	7	Đạt
341	110349	Y Zâng Niê	06/08/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	4	1,25	3,25	9,5	Đạt
342	110350	Y Zi Êban	10/02/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	1	1,25	2,25	5,5	Đạt
343	110351	H Zin Niê	30/12/2010	Nữ	Ê-đê	Tỉnh Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	3,5	1,75	2,5	8,75	Đạt
344	110352	Y Zô Ka Ayün	02/05/2010	Nam	Ê-đê	Buôn Aring, xã Cuộc Đăng, Huyện Cưmgar - Đắk Lắk	Trường THCS Ngô Quyền	1	3	1,75	2	7,75	Đạt
345	110353	Y Zu Bin Niê	01/01/2010	Nam	Ê-đê	Cư M'gar, Đắk Lắk	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1	2,75	1	2	6,75	Đạt
346	110354	H' Zu Ne Ê Ban	02/03/2010	Nữ	Ê-đê	Đắk Lắk	Trường THCS Trần Quang Diệu	1	5	1,75	3,5	11,25	Đạt